

Số: /QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1858/QĐ-LĐTBXH ngày 12/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực bảo trợ xã hội thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính ban hành mới trong lĩnh vực Bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Bắc Kạn (Phụ lục chi tiết kèm theo).

Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính được đăng tải trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Bắc Kạn tại chuyên mục “DANH MỤC TTHC” tại địa chỉ: dichvucong.backan.gov.vn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Điều 4 (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT&TT;
- Lưu: VT, NCPC (Vân).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Thu Trang

PHỤ LỤC**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI TRONG LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

| STT | Mã số thủ tục hành chính | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý | Cơ quan thực hiện | Dịch vụ công trực tuyến |
|------------|---------------------------------|--|----------------------------|--|--------------------|---|---|--------------------------------|
| 1 | 1.012990.000.00.00.H03 | Cấp giấy xác nhận quá trình thực hành công tác xã hội | 10 ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích | Không | Nghị định số 110/2024/NĐ-CP ngày 30/8/2024 của Chính phủ về công tác xã hội | Đơn vị, cơ sở có cung cấp dịch vụ công tác xã hội | Cung cấp Thông tin trực tuyến |
| 2 | 1.012991.000.00.00.H03 | Cấp (mới) giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội | 07 ngày làm việc | - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ https://dichvucong.backan.gov.vn . | | | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Một phần |
| 3 | 1.012992.000.00.00.H03 | Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hành nghề công tác xã hội | 05 ngày làm việc | | | | | |
| 4 | 1.012993.000.00.00.H03 | Đăng ký hành nghề công tác xã hội tại Việt Nam đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài | 07 ngày làm việc | | | | | |